TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA** Số: 86/2023/QĐST- HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Sầm Sơn, ngày 15 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 124/2023/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị P – sinh năm: 1993.

ĐKHKTT: Thôn H, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Phòng 1015 nhà A1, chung cư T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Lê Kim L – sinh năm: 1989.

ĐKHKTT và nơi ở hiện nay: Tổ dân phố H, phường B, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY-:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị P và anh Lê Kim L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* *Về hôn nhân*: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị P và anh Lê Kim

L.

* *Về con chung*: Chị Lê Thị P và anh Lê Kim L có một con chung là cháu Lê Đức Q sinh ngày 09/05/2017. Ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Lê Đức Q cho chị Lê Thị P trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Lê Kim L cấp dưỡng tiền nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng (năm triệu đồng trên tháng) tính từ tháng 12 năm 2023 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh Lê Kim L có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

* *Về tài sản*: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí:* Anh chị thỏa thuận chị Lê Thị P nộp: 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Lê Thị P đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0013746 ngày 05/10/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Sầm Sơn. Chị Lê Thị P đã nộp đủ tiền án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Sầm Sơn;
- Chi cục THADS TP Sầm Sơn;
- Phòng GĐKT TA Tỉnh;
- UBND xã H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Phong